**Mẫu A.II.9**

**Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư**

*(Trường hợp điều chỉnh)*

*(Các điều thuộc Mục 4 Chương IV Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)*

|  |  |
| --- | --- |
| **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ**[[1]](#footnote-1)

Mã số dự án: …………..

*Chứng nhận lần đầu: Ngày ........tháng ........năm .....*

*Chứng nhận điều chỉnh lần thứ…..: Ngày ........tháng ........năm .....*

*Căn cứ Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;*

*Căn cứ Thông tư số…/2021/TT-BKHĐT ngày…. của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;*

*Căn cứ Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư.... số ....ngày.....của…. (nếu có);*

*Căn cứ Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư số…. ngày….của… (nếu có);*

*Căn cứ Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư số….. ngày….. của….. (nếu có);*

*Căn cứ bản án của Tòa án/quyết định của Trọng tài ...... (nếu có);*

*Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh số .....do ...... cấp ngày .......;*

*Căn cứ …. quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của ... ;*

*Căn cứ bản đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và hồ sơ kèm theo do.... nộp ngày .....và hồ sơ bổ sung nộp ngày.... (nếu có),*

**TÊN CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ**

Chứng nhận:

Dự án đầu tư ..................*(tên dự án)*; mã số dự án................, do ............... (*tên cơ quan cấp*) cấp ngày ...... tháng ........ năm ........; được đăng ký điều chỉnh ............... *(ghi tóm tắt nội dung xin điều chỉnh, VD: tăng vốn đầu tư, thay đổi mục tiêu hoạt động của dự án). (bổ sung cho mẫu QĐ CTCT điều chỉnh)*

**Thông tin về dự án đầu tư sau khi điều chỉnh như sau:**

**1. Nhà đầu tư:**

*a) Đối với nhà đầu tư là cá nhân:*

Họ tên: ………………… Giới tính:

Ngày sinh: …….......…………. Quốc tịch:

...... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)*[[2]](#footnote-2)2 số:.......; ngày cấp.......; Nơi cấp:

Mã số thuế (tại Việt Nam - *nếu có*):

Địa chỉ thường trú: .

Chỗ ở hiện tại: .

Điện thoại: ……………. Fax: ………………. Email: .

*b) Đối với nhà đầu tư là doanh nghiệp/tổ chức:*

Tên doanh nghiệp/tổ chức: ..

..*(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)*[[3]](#footnote-3)3 số: ...; ngày cấp: .......; Cơ quan cấp: .....

Mã số thuế (tại Việt Nam - *nếu có*):

Địa chỉ trụ sở:

Điện thoại: …………… Fax: ……………… Email: ……… Website *(nếu có):* .

***Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức:***

Họ tên: ……………………………. Giới tính: .........................................................

Chức danh: ………………… Ngày sinh: ……...……................ Quốc tịch: ............

...... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)* số:.......; ngày cấp.......; Nơi cấp: ..

Địa chỉ thường trú: ..

Chỗ ở hiện tại: ..

Điện thoại: ……………. Fax: ………………. Email: ..

**2. Nhà đầu tư tiếp theo** *(nếu có)*: ghi tương tự như nhà đầu tư thứ nhất.

(*Trong trường hợp có từ 05 nhà đầu tư trở lên, cơ quan đăng ký đầu tư có thể lựa chọn ghi danh sách nhà đầu tư trong phụ lục đính kèm*).

**Tổ chức kinh tế thực hiện dự án đầu tư:** ……………*(ghi tên Tổ chức kinh tế),* giấy tớ pháp lý của tổ chức số:…………. do ……. *(tên cơ quan cấp)* cấp lần đầu ngày ………, lần điều chỉnh gần nhất *(nếu có)* ngày………; Mã số thuế:

Đăng ký thực hiện dự án đầu tư với nội dung như sau:

**Điều 1: Nội dung dự án đầu tư**

1. Tên dự án đầu tư:

2. Mục tiêu dự án:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Mục tiêu hoạt động** | **Mã ngành theo VSIC**  *(Mã ngành cấp 4)* | **Mã ngành CPC (\*)**  *(đối với các ngành nghề có mã CPC, nếu có)* |
| 1 | *(Ngành kinh doanh chính)* |  |  |
| 2 | ………. |  |  |

3. Quy mô dự án:

4. Địa điểm thực hiện dự án:

5. Diện tích mặt đất, mặt nước sử dụng *(nếu có):* ....... m2 hoặc ha

6. Tổng vốn đầu tư của dự án: ......... *(bằng chữ)* đồng, tương đương ......... *(bằng chữ)* đô la Mỹ *(tỷ giá..... ngày..... của.......),* trong đó:

- Vốn góp để thực hiện dự án là:...............*(bằng chữ)* đồng, tương đương ......... *(bằng chữ)* đô la Mỹ, chiếm tỷ lệ ........% tổng vốn đầu tư. Giá trị, tỷ lệ, phương thức và tiến độ góp vốn như sau *(ghi chi tiết theo từng nhà đầu tư)*:

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên nhà đầu tư** | **Số vốn góp** | | **Tỷ lệ (%)** | **Phương thức góp vốn** | **Tiến độ góp vốn** |
| **VNĐ** | **Tương đương USD** |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |

- Vốn huy động: ……. *(bằng chữ) đồng* và tương đương … *(bằng chữ)* đô la Mỹ,

- Lợi nhuận để lại của nhà đầu tư để tái đầu tư *(nếu có)*:

7. Thời hạn hoạt động của dự án: ...... năm, kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

8. Tiến độ thực hiện dự án: *(ghi theo mốc thời điểm tháng (hoặc quý)/năm. Ví dụ: tháng 01(hoặc quý I)/2021):*

a) Tiến độ góp vốn và dự kiến huy động các nguồn vốn;

b) Tiến độ xây dựng cơ bản và đưa công trình vào hoạt động hoặc khai thác vận hành *(nếu có)*

c) Sơ bộ phương án phân kỳ đầu tư hoặc phân chia dự án thành phần (nếu có)

*(Trường hợp dự án đầu tư chia thành nhiều giai đoạn thì phải ghi rõ tiến độ thực hiện từng giai đoạn)*

**Điều 2: Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư:**

Dự án được hưởng các ưu đãi, hỗ trợ như sau:

**1. Ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp:**

- Cơ sở pháp lý của ưu đãi

- Đối tượng và điều kiện hưởng ưu đãi *(nếu có):*

**2. Ưu đãi về thuế nhập khẩu:**

- Cơ sở pháp lý của ưu đãi:

- Đối tượng và điều kiện hưởng ưu đãi *(nếu có):*

**3. Ưu đãi về miễn, giảm tiền thuê đất, tiền sử dụng đất, thuế sử dụng đất:**

- Cơ sở pháp lý của ưu đãi:

- Đối tượng và điều kiện hưởng ưu đãi *(nếu có):*

**4. Ưu đãi khấu hao nhanh, tăng mức chi phí được khấu trừ khi tính thu nhập chịu thuế**

- Cơ sở pháp lý của ưu đãi:

- Đối tượng và điều kiện hưởng ưu đãi *(nếu có):*

**5. Ưu đãi và hỗ trợ đầu tư đặc biệt** *(nếu có):*

**Điều 3. Các quy định đối với nhà đầu tư/tổ chức kinh tế thực hiện dự án:**

1. Nhà đầu tư, tổ chức kinh tế phải làm thủ tục đăng ký cấp tài khoản sử dụng trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư theo quy định của pháp luật.

2. Các điều kiện đối với nhà đầu tư thực hiện dự án *(nếu có)*:..........................

3.

**Điều 4:** Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số ....................do .......*(tên cơ quan)* cấp ngày ..........

**Điều 5.** Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư này được lập thành …. *(bằng chữ)* bản gốc; mỗi nhà đầu tư được cấp 01 bản, tổ chức kinh tế thực hiện dự án được cấp 01 bản, 01 bản lưu tại:.... (*tên cơ quan đăng ký đầu tư*) và được đăng tải lên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư.

|  |  |
| --- | --- |
| *Nơi nhận:*   * Như Điều 5; * Lưu: VT,… | **THỦ TRƯỞNG**  **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ**  *(ký, ghi rõ họ tên, chức danh*  *và đóng dấu)* |

1. Áp dụng cả trường hợp điều chỉnh, gia hạn thời hạn hoạt động dự án đầu tư quy định tại khoản 1 và điểm e khoản 2 Điều 55 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP [↑](#footnote-ref-1)
2. 2 Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác. [↑](#footnote-ref-2)
3. 3 Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác. [↑](#footnote-ref-3)